TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2026/QĐST-DS	*Quảng Ninh, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15), điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 157, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 1, 3, 4 Điều 218, khoản 1 Điều 219, Điều 271, khoản 2 Điều 273, Điều 278, khoản 2 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự.

Xét thấy: Người khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần V rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 235/2026/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V, địa chỉ trụ sở chính tại số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội;

Đại diện pháp luật là ông Ngô Chí D – chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Hồng B – chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân và ông Vũ Ngọc Q – chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2 (theo văn bản ủy quyền số 16/2026/UQN-CTQT ngày 27/3/2026 của người đại diện theo pháp luật).

Người được ủy quyền lại là các ông: Lê Đình T, là Trưởng bộ phận xử lý nợ; Đinh Công Đ và Nguyễn Anh D1, là Chuyên viên xử lý nợ; cùng có địa chỉ tại: Tầng D, căn SH4-8 dự án T, đường B, phường H, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền số 32804/2026/UQN-KHCN ngày 01/4/2026).

- Bị đơn: ông Vũ Quốc T1, sinh năm 1987 và bà Hoàng Thị Thúy H, sinh năm 1995; cùng có nơi thường trú: tổ C, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: số nhà B tổ D, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Vũ Xuân T2, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1960; cùng có nơi thường trú: tổ C, khu T, phường

H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: số nhà B tổ D, khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án.

- Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ): Ngân hàng Thương mại cổ phần V chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (Ngân hàng đã nộp đủ).

- Về tạm ứng án phí: trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V 11.444.946 (mười một triệu, bốn trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm bốn mươi sáu) đồng, tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001956 ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 – QN;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Người đại diện theo ủy quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc An